

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG PHÚC SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG PHÚC SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC SON INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHUC SON ICAD.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110750090

3. Ngày thành lập: 13/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16 Sunrise D, KĐT The Manor Đường Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971543999

Fax:

Email: info@phucson.vn

Website: phucson.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn; - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời; - Chia tách đất với cải tạo đất (Ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
12.	Phá dỡ Loại trừ: Hoạt động nổ mìn	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: Hoạt động nổ mìn	4312

14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy (Khoản 7 điều 41 nghị định 136/2020/NĐ-CP); - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn; + Cửa cuốn, cửa tự động; + Dây dẫn chống sét; + Hệ thống hút bụi; + Hệ thống âm thanh; + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; - Chống ẩm các toà nhà; - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ); - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; - Uôn thép; - Xây gạch và đặt đá; - Lợp mái các công trình nhà để ở; - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo; - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp; - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390(Chính)

20.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4610
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng và các kim loại Nhà nước cấm)	4662
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
24.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752

26.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ.	4784
27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hành nghề kiến trúc (Điều 33 Luật Kiến Trúc); - Hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 52 Luật đo đạc và bản đồ 2018); - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Khảo sát xây dựng, bao gồm: + Khảo sát địa hình; + Khảo sát địa chất công trình (STT 1 Phụ lục VII Nghị định số 15/2021/NĐ-CP); - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng (STT 2 Phụ lục VII Nghị định số 15/2021/NĐ-CP); - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, bao gồm: + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp dầu khí; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng: Nhiệt điện, điện địa nhiệt; Thủy điện; Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều; Điện sinh khối, điện rác, điện khí biogas; Đường dây và trạm biến áp; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông: Đường bộ; Đường sắt; Cầu - hầm; Đường thủy nội địa, hàng hải; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều); + Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Cấp nước, thoát nước; Xử lý chất thải; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt (cọc; gia cố, xử lý nền móng, kết cấu công trình; kết cấu ứng suất trước; kết cấu bao che, mặt dựng công trình;...) (STT 3 Phụ lục VII Nghị định số 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, bao gồm: + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông	7110

	nghiệp và phát triển nông thôn; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; + Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình (STT 6 Phụ lục VII Nghị định số 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, bao gồm: + Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp - hạ tầng kỹ thuật; + Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông; + Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (STT 4 Phụ lục VII Nghị định số 15/2021/NĐ-CP); - Kiểm định xây dựng (Điều 97 nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điểm h khoản 1 điều 83 nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (Điều 5 Nghị định 62/2016/NĐ-CP); - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy (Khoản 4 điều 41 nghị định 136/2020/NĐ-CP); - Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Khoản 5 điều 41 nghị định 136/2020/NĐ-CP).	
28.	Quảng cáo Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển; - Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.	7310
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương Mại); - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 16 nghị định 187/2013/NĐ-CP).	8299

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ĐĂNG NHÀN	Thôn Đội 3, Xã Ngọc Lũ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	70,000	0350890017 25	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	70,000		
2	HOÀNG TRỌNG DŨNG	Tổ dân phố Chợ Lương, Phường Yên Bắc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	0350890017 33	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		

3	VŨ VÂN ANH	Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	036177009142
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ĐĂNG NHÀN
Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/11/1989
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035089001725

Ngày cấp: 06/04/2023
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đội 3, Xã Ngọc Lũ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đội 3, Xã Ngọc Lũ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội